

THƯ VIỆN TẠ QUANG BỬU TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG PHỤC VỤ ĐÁP ỨNG YÊU CẦU ĐẠI HỌC TỰ CHỦ

ThS Nguyễn Thị Thu Thủy

Thư viện Tạ Quang Bửu Trường ĐHBK HN

Mở đầu

Trường Đại học Bách khoa Hà Nội (ĐHBK HN) là trường đại học đa ngành về kỹ thuật được thành lập ngày 15 tháng 10 năm 1956. Trường luôn là một trong những trường đại học kỹ thuật hàng đầu của nền giáo dục Việt Nam. Sứ mạng Trường theo đuổi là phát triển con người, đào tạo nhân lực chất lượng cao, nghiên cứu khoa học, sáng tạo công nghệ và chuyển giao tri thức, phục vụ xã hội và đất nước. Hiện nay Trường đang phấn đấu trở thành một đại học nghiên cứu hàng đầu khu vực với nòng cốt là kỹ thuật và công nghệ, đóng vai trò quan trọng vào phát triển nền kinh tế tri thức và góp phần gìn giữ an ninh, hòa bình đất nước, tiên phong trong hệ thống giáo dục đại học Việt Nam.

Thư viện Tạ Quang Bửu (sau đây gọi tắt là Thư viện) ra đời ngay sau khi Trường được thành lập. Cùng với sự lớn mạnh của trường, Thư viện cũng đã không ngừng phát triển. Thư viện luôn hướng tới việc đáp ứng nhu cầu thông tin một cách nhanh nhất, hiệu quả nhất, nhằm thúc đẩy tri thức và sự đổi mới trong khoa học.

1. VÀI NÉT VỀ THƯ VIỆN TẠ QUANG BỬU, TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI

1.1. Cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin

Tòa nhà Thư viện điện tử gồm 10 tầng với tổng diện tích mặt sàn là 36.860 m². Bên trong tòa nhà được trang bị các hệ thống điều hòa trung tâm, hệ thống điện, hệ thống thang máy, hệ thống thông tin liên lạc, hệ thống phòng cháy chữa cháy, hệ thống cấp thoát nước,... đạt tiêu chuẩn quốc gia, quốc tế.

Hiện tại, Thư viện đang vận hành 8 phòng đọc tại chỗ, 2 phòng đọc đa phương tiện, 2 phòng mượn, 3 phòng tự học, các phòng chuyên môn nghiệp vụ và hệ thống kho tàng. Thư viện có khả năng đáp ứng 4.000 chỗ, phục vụ 10.000 bạn đọc/ngày,

10.000 tra cứu/ngày. Hiện nay, mỗi ngày Thư viện phục vụ khoảng 3.000 lượt bạn đọc đến đọc và mượn tài liệu về nhà.

Hệ thống máy chủ gồm các máy chủ web phục vụ các dịch vụ cung cấp thông tin, các máy chủ cơ sở dữ liệu, 50 máy tính để cán bộ thư viện quản lý và khai thác các dịch vụ thư viện, 100 máy tính tại các Phòng đọc đa phương tiện phục vụ bạn đọc truy nhập tra cứu, khai thác thông tin, đọc tài liệu, các máy tính xách tay phục vụ cho việc quản trị mạng, quản trị hệ thống phần mềm thư viện điện tử.

1.1.1. Hạ tầng thông tin

- Hạ tầng mạng, thiết bị mạng:

Hệ thống mạng tại thư viện bao gồm một hệ thống thống nhất về các thiết bị của hãng Nortel. Hệ thống mạng được xây dựng thành 3 khối, khối truy nhập bên ngoài, khối cung cấp dịch vụ máy chủ, khối lớp mạng Core và lớp Access.

Các đường cáp quang từ các nhà cung cấp dịch vụ ISP (VDC, FPT, Viettel, EVN....) cung cấp các đường internet kết nối bằng thông rộng (lease line) và các đường kết nối FTTH tới Trường Đại học Bách khoa Hà Nội và vào trực tiếp mạng Thư viện.

Do tính chất của mạng thư viện (trải ra trên nhiều tầng, mỗi tầng có nhiều nút mạng và máy trạm, dùng nhiều Access switch) nên cần phải có hệ thống Core switch, Distribution switch và Server Farm switch với hiệu năng và băng thông đủ lớn để đảm bảo đem lại tốc độ truyền tối đa cho mạng. Hiện nay, Thư viện đang sử dụng 03 core switches ERS8610 của Hãng Nortel.

1.1.2. Hệ thống phần mềm

Hiện nay, Thư viện đang sử dụng phần mềm Nền tảng dịch vụ thư viện (Library Service Platform - LSP), model Sierra do hãng Innovative Interfaces của Mỹ cung cấp. Phần mềm đã đáp ứng các yêu cầu triển khai

ng nghiệp vụ thông tin - thư viện theo các tiêu chuẩn quốc gia/quốc tế; có khả năng nâng cấp, mở rộng chức năng phù hợp với quy mô và chiến lược phát triển lâu dài của thư viện.

Thư viện cũng đang sử dụng phần mềm DSpace. DSpace là phần mềm mã nguồn mở dùng để quản lý các nguồn tài nguyên số nội sinh nhằm phục vụ cho các thư viện, các cơ quan, trường học sử dụng và phát triển. Thư viện đã triển khai phần mềm quản lý tài nguyên số Dspace từ năm 2008. Phần mềm đã thể hiện được tính ưu việt của mình trong việc thu thập, quản lý tài liệu.

Ngoài ra, Thư viện còn sử dụng một số phần mềm khác để phục vụ cho công tác chuyên môn như: phần mềm in nhãn, phần mềm đếm lượt bạn đọc...

1.2. Nguồn nhân lực

- Cơ cấu tổ chức và nhân sự thực tế hiện nay tại Thư viện gồm có:

+ Ban giám đốc

+ 03 phòng chuyên môn

- Nhân sự của Thư viện hiện nay đang được bố trí như sau:

+ Ban giám đốc: 2 người

+ Phòng Dịch vụ Thông tin: 18 người

+ Phòng Xử lý thông tin: 8 người

+ Phòng Thông tin Thư mục: 6 người

- Hiện trạng trình độ cán bộ như sau:

Tổng số cán bộ thư viện hiện nay là 34 người, trong đó:

+ Thạc sỹ TT-TV và Công nghệ thông tin: 17 người chiếm 50 %

+ Thạc sỹ ngành khác: 1 người chiếm 2,9 %

+ Cử nhân ngành TT-TV: 12 người chiếm 35,3%

+ Cử nhân các ngành khác: 4 người chiếm 11,8%

Trong đó, 30% số lượng cán bộ đã được tham gia các khoá đào tạo tại nước ngoài, như: Mỹ, Bỉ, Nhật Bản, Hàn Quốc, Trung Quốc, Thái Lan,... Nhìn vào số liệu trên, Thư viện có đội ngũ cán bộ, nhân viên làm công tác chuyên nghiệp, đảm bảo đủ về số lượng và có trình độ cao, đáp ứng yêu cầu của môi trường công nghệ thông tin hiện đại. Cán bộ thư viện được đào tạo bài bản, có đam mê nghề nghiệp, năng động, sáng tạo. Có thể nói thế mạnh của thư viện là có đội ngũ có chuyên môn cao, 50% là thạc sỹ TT-TV và Công nghệ thông tin, và 35,3% là cử nhân ngành TT-TV. Tỷ lệ này giúp thư viện có nhiều thuận lợi khi triển khai các công tác chuyên môn.

1.3. Nguồn lực thông tin

Nguồn lực thông tin của Thư viện khá đa dạng và phong phú. Cụ thể:

Bảng 1. Thống kê nguồn lực thông tin của Thư viện

Loại hình	Số lượng	
Giáo trình	4960 đầu tên	170.526 cuốn
Tham khảo	25.956 đầu tên	16.329 cuốn
Luận văn, luận án	17.737	17.737
Tạp chí	2.810 đầu tên	3.050 số
Sách điện tử	178.838 cuốn	178.838 cuốn
Tạp chí điện tử	3.800 tạp chí	3.800 tạp chí
Cơ sở dữ liệu	05	

1.4. Hoạt động chuyên môn nghiệp vụ và các sản phẩm - dịch vụ thông tin hiện có của Thư viện

a. Hoạt động chuyên môn nghiệp vụ

Thư viện đã nghiên cứu và áp dụng các tiêu chuẩn nghiệp vụ tiên tiến nhất vào hoạt động thư viện. Việc làm này đã tạo điều kiện thuận lợi cho thư viện trong việc triển khai các

dịch vụ của một thư viện hiện đại đồng thời tạo tiền đề để thư viện hội nhập quốc tế và chia sẻ các nguồn tài nguyên thông tin với các thư viện trên thế giới. Hiện nay, Thư viện đã trao đổi các thông tin thư mục với nhiều thư viện lớn trên thế giới: Thư viện Quốc hội Mỹ (Library of Congress), Thư viện NewYork, Thư viện Ohio,...

Các chuẩn nghiệp vụ quốc tế Thư viện đang áp dụng:

- Quy tắc mô tả Anh - Mỹ AACR2 (Anglo-American Cataloguing Rules 2);
- Khổ mẫu biên mục đọc máy MARC 21;
- Khung phân loại của Thư viện quốc hội Mỹ LCC (Library of Congress Classification);
- Đề mục chủ đề (Subject headings);
- Chuẩn biên mục tài liệu số (Dublin Core);

b. Các sản phẩm và dịch vụ của Thư viện

Sản phẩm và dịch vụ TT-TV thích hợp giúp cho bạn đọc ở mọi nơi, vào mọi lúc đều có điều kiện để truy nhập và khai thác nguồn di sản trí tuệ của con người giúp họ có thể tìm đến với nhau và trao đổi mọi thông tin một cách thuận tiện và nhanh chóng. Tại TV TQB có các sản phẩm và dịch vụ thông tin như sau:

- Cơ sở dữ liệu thư mục: Năm 1995, cùng với sự phát triển của công nghệ thông tin, thư viện đã bước đầu ứng dụng phần mềm trong việc tin học hóa công tác thư viện. Việc ứng dụng này đã hỗ trợ cho thư viện trong việc xây dựng các cơ sở dữ liệu tài liệu phục vụ cho việc lưu trữ và tìm kiếm thông tin. Cho đến nay, Thư viện đã xây dựng CSDL thư mục với gần 100.000 biểu ghi, giúp bạn đọc không chỉ trong trường mà cả các bạn đọc của các trường, các thư viện khác có thể tra cứu và tiếp cận đến nguồn tài nguyên thông tin của thư viện;

- Cơ sở dữ liệu toàn văn: Nhằm tăng tối đa khả năng truy cập và khai thác thông tin cho người dùng tin dù ở bất kỳ đâu, tháng 1/2008, thư viện trường Đại học Bách khoa Hà Nội bắt tay vào nghiên cứu và triển khai xây dựng các cơ sở dữ liệu toàn văn trên phần mềm Dspace. Hiện nay, Thư viện đã

xây dựng được CSDL tài liệu toàn văn với gần 12.000 biểu ghi, bao gồm: sách điện tử, tạp chí điện tử bài giảng điện tử, luận văn, luận án và trong tương lai là các sưu tập hình ảnh, âm thanh, phim. Số lượng tài liệu được đưa vào các bộ sưu tập khoảng trên 2.000 đầu tài liệu;

- Trang web thư viện - Cổng tìm kiếm thông tin: trong đó giới thiệu đầy đủ các thông tin về Thư viện, cách thức truy cập và khai thác các nguồn tài nguyên của thư viện. Để phục vụ bạn đọc được tốt hơn, Thư viện đã sử dụng cổng tìm kiếm thông tin liên kết tới tất cả các tài nguyên, phần mềm thư viện đang sử dụng để trở thành một cổng duy nhất cho bạn đọc khai thác tài liệu;

- Dịch vụ làm thẻ phục vụ bạn đọc cơ quan ngoài: Với số lượng bạn đọc bên ngoài thư viện có nhu cầu sử dụng, Thư viện cung cấp một dịch vụ rất mở. Bạn đọc có thể đăng ký đọc từ một tiếng, một ngày cho đến một năm. Với những bạn đọc trong ngày Thư viện phát hành thẻ thư viện in sẵn giống như tic-kê bán hàng. Với những bạn đọc sử dụng thẻ trong thời gian dài hơn Thư viện phát hành thẻ từ;

- Dịch vụ cung cấp tài liệu đọc tại chỗ: dịch vụ này giúp bạn đọc khai thác tài liệu ngay tại thư viện. Với hệ thống phòng đọc rộng rãi, thoáng mát, đầy đủ tiện nghi, hàng ngày thư viện đã phục vụ được từ 2.000 - 2.500 lượt bạn đọc trong và ngoài trường đến sử dụng thư viện. Trước đây, dịch vụ này hoạt động theo phương thức kho đóng. Năm 2006, xuất phát từ nhu cầu thực tế của bạn đọc trong và ngoài trường đang tăng lên không ngừng, Thư viện đã thay đổi phương thức phục vụ từ kho đóng sang kho mở nhằm tăng khả năng tiếp cận và khai thác Thư viện hiệu quả hơn. Tài liệu trong các phòng đọc mở cũng được áp dụng linh hoạt về số lượng bản lưu trữ. Thư viện lưu từ 1 bản đến 50 bản tùy theo tần suất sử dụng tài liệu của bạn đọc. Các giáo trình đại cương được lưu số lượng lớn giáo trình chuyên ngành và được luân chuyển thường xuyên. Sau một thời gian phục vụ, đầu tài liệu nào nát sẽ được đổi với kho đóng đảm bảo phục vụ tốt nhu cầu tra cứu tại chỗ của bạn đọc.

Trong kho, tài liệu được sắp xếp đúng vị trí tránh được tình trạng khi cần tìm tài liệu trong kho mở thì không tìm được.

- Dịch vụ cung cấp tài liệu mượn về nhà: Với dịch vụ này, bạn đọc có thể mang tài liệu về nhà sử dụng trong thời gian quy định.

Thư viện thực hiện cho mượn tài liệu về nhà tại hai bộ phận:

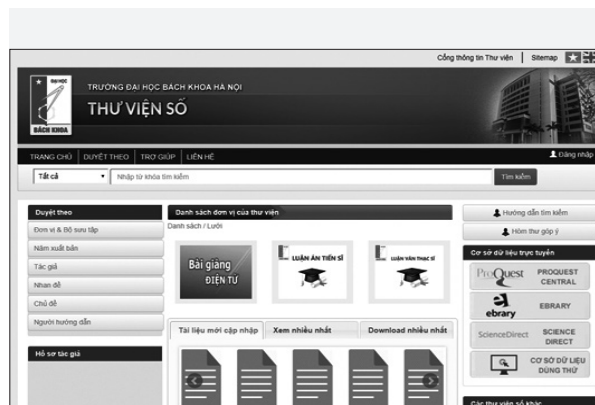
- + Phòng mượn sách giáo trình;
- + Phòng mượn sách chuyên khảo;

Hai phòng mượn này đang phục vụ theo phương thức mở. Tài liệu của phòng mượn sách chuyên khảo có năm xuất bản từ 2000 đến nay xếp theo phân loại, cho phép bạn đọc vào kho lựa chọn trực tiếp và mang ra quầy phục vụ. Đối với loại tài liệu cũ bạn đọc phải viết yêu cầu gửi thư để được phục vụ. Phòng mượn giáo trình cho phép bạn đọc vào kho trực tiếp lựa chọn tài liệu và tự tiến hành hoạt động mượn trả hoặc mang ra quầy phục vụ. Với phương thức phục vụ này khối lượng tài liệu lưu thông lớn hơn rất nhiều so với phục vụ kho đóng. Tần suất khai thác tài liệu cũng được tăng lên, nhiều bản sách cũ hoặc có số lượng ít cũng được bạn đọc khai thác triệt để. Có thể nói dịch vụ cung cấp tài liệu mượn về nhà của Thư viện phát triển tốt và đáp ứng cao như cầu của người dùng tin.

- Dịch vụ sao in tài liệu gốc: là dịch vụ cung cấp bản sao tài liệu gốc cho người dùng tin trong trường hợp họ muốn có tài liệu hoặc một số thông tin để sử dụng lâu dài mà những tài liệu đó không được phép mang về nhà. Dịch vụ này có thể phục vụ cho bạn đọc in sao từ 1 trang đến số lượng lớn một cách thuận tiện ngay tại thư viện hoặc phục vụ từ xa. Nhiều bạn đọc gửi email yêu cầu sẽ được thư viện đáp ứng, hình thức phục vụ và thanh toán hợp lý nhanh gọn thông qua các dịch vụ của bưu điện và ngân hàng;

- Dịch vụ tra cứu trực tuyến: với dịch vụ này, bạn đọc có thể tra cứu các cơ sở dữ liệu về tài liệu cũng như các thông tin về thư viện từ xa thông qua mạng internet. Đây là một dịch vụ rất hữu dụng, hỗ trợ bạn đọc ở bất cứ đâu, bất cứ chỗ nào cũng có thể tiếp cận được với nguồn tài nguyên thư viện. Đây là loại hình dịch vụ thu hút được nhiều bạn đọc sử dụng, đặc biệt là bạn đọc ngoài trường. Hiện tại các bạn đọc ở Huế, Đà Lạt, Tp. Hồ Chí Minh, Lào cai,... cũng thường xuyên gọi điện để liên hệ về tài liệu thông qua việc tra cứu trên Website: <http://www.opac.hust.edu.vn>

- Dịch vụ triển lãm, trưng bày sách: Thư viện đã tổ chức một số cuộc trưng bày triển lãm như: triển lãm sách giáo trình của Bộ Đại học, sách mới, sách do các nhà khoa học trao tặng... hoặc triển lãm theo chuyên đề của các



Hình ảnh minh họa về thư viện số



Hình ảnh minh họa về cổng thông tin thư viện

ngày lễ lớn trong năm. Thông qua việc trưng bày triển lãm, thông báo, tuyên truyền cho bạn đọc các tài liệu nâng cao nhận thức chính trị cũng như khoa học kỹ thuật...

2. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

- Về công tác phát triển nguồn tin: đảm bảo lựa chọn nguồn thông tin có chất lượng cao phù hợp với nhu cầu và thói quen sử dụng của sinh viên. Cụ thể:

+ Tăng cường bổ sung, trao đổi và khai thác các nguồn tài nguyên thông tin, đặc biệt là các tài liệu dạng mới như sách điện tử, tạp chí điện tử, cơ sở dữ liệu,...; chú trọng bổ sung tài liệu mới cho các phòng đọc chuyên ngành;

+ Đẩy mạnh hoạt động liên thông, liên kết với các thư viện trong và ngoài nước nhằm chia sẻ và khai thác nguồn học liệu dùng chung;

+ Làm tốt công tác truyền thông khi bổ sung tài liệu;

+ Phối hợp với các khoa, viện trong việc khai thác nguồn tài nguyên nội sinh;

- Về công tác xử lý thông tin: tiếp tục nghiên cứu và áp dụng các tiêu chuẩn quốc tế vào công tác xử lý thông tin nhằm từng bước nâng cao số lượng và chất lượng các sản phẩm thông tin;

- Về công tác Phục vụ bạn đọc:

+ Từng bước hoàn thiện và nâng cao chất lượng phục vụ bạn đọc.

+ Kiểm soát lưu lượng bạn đọc ra và thường xuyên tổ chức các hoạt động nhằm nắm bắt nhu cầu của bạn đọc cũng như quảng bá, tuyên truyền các sản phẩm và dịch vụ của Thư viện tới đông đảo bạn đọc.

+ Chủ động tổ chức các lớp hướng dẫn sử dụng thư viện hiệu quả cho sinh viên mới nhập trường;

- Về công tác quản trị thông tin và xây dựng thư viện số: Đảm bảo việc vận hành

hệ thống mạng, máy chủ, phần mềm quản lý thư viện và các hệ thống thông tin số một cách thông suốt. Xây dựng thư viện số với các bộ sưu tập có giá trị có thể chia sẻ thông tin với các thư viện khác. Cập nhật và phát triển cổng thông tin thư viện gồm cả tiếng Việt và tiếng Anh.

Kết luận

Trong thế giới toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế sâu rộng như hiện nay, cạnh tranh quyết liệt giữa các nước, các trường đại học là cạnh tranh về chất lượng giáo dục - đào tạo, đặc biệt chất lượng giáo dục đại học. Thư viện đóng một vai trò quan trọng làm nên chất lượng của giáo dục đại học. Niềm kiêu hãnh của các trường đại học hàng đầu là các phòng thí nghiệm, các thư viện với những nguồn lực thông tin có giá trị... Để chứng minh được vị trí quan trọng của mình, hơn 60 năm qua Thư viện Tạ Quang Bửu đã luôn phấn đấu hoàn thiện về mọi mặt để đáp ứng tốt nhất nhu cầu tin của sinh viên, giảng viên trường ĐHBK Hà Nội, góp phần thúc đẩy tri thức và sự đổi mới trong khoa học.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. **Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án** “Nâng cao năng lực Thư viện Tạ Quang Bửu hướng tới trở thành Trung tâm thông tin quốc gia cho mạng lưới thư viện các trường đại học ở Việt Nam”, 2016, Hà Nội.
2. **Báo cáo tổng kết các năm học 2015 - 2019**, Thư viện Tạ Quang Bửu, Đại học Bách khoa Hà Nội
3. **Nguyễn Thị Ngọc, Trần Thị Tươi (2017)**. “Trung tâm Thông tin-Thư viện Học viện Ngân hàng: Góc nhìn đổi mới giáo dục và hội nhập kinh tế giai đoạn 2018-2025”, Tạp chí Thông tin và Tư liệu, Số 2.
4. **Phạm Đỗ Nhật Tiến (2018)**. “Tái cơ cấu giáo dục đại học Việt Nam trước yêu cầu thực hiện khâu đột phá chiến lược về đào tạo nhân lực trình độ cao”, Kỷ yếu hội thảo “Giáo dục đại học Việt Nam: Chuẩn hoá và Hội nhập quốc tế”, Hà Nội.